TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU NGANG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2024/QĐST-DS	*Cầu Ngang, ngày 22 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 10 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 48/2024/TLST-DS, ngày 19 tháng 9 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng H.

Địa chỉ trụ sở: Tầng D, Tòa nhà N Hoàng Đạo T, phường T, quận C, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc C, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Trương Thanh T, chức vụ: Phó Giám đốc phụ trách điều hành Ngân hàng H chi nhánh T2. Theo Quyết định số 399/QĐ-TCCB, ngày 25/8/2022 của Chủ tịch HĐQT Ngân hàng H; Địa chỉ: Số I, A N, khóm G, phường F, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; Ông Trương Thanh T, uỷ quyền cho ông Lê Văn D, Phó phòng khách hàng Doanh nghiệp và cá nhân, Ngân hàng H chi nhánh T2. Theo văn bản uỷ quyền ngày 14/10/2024.

Bị đơn: Chị Thạch Thị T, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Ấp L, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền gốc và tiền lãi suất phải trả: Chị Thạch Thị T tự nguyện trả cho Ngân hàng H chi nhánh T2 số tiền vốn và lãi là 158.640.174 đồng (*trong đó nợ gốc 126.500.000 đồng, nợ lãi trong hạn 25/12/2022 đến ngày 31/01/2023 số tiền 23.061.370 đồng; lãi quá hạn tính từ ngày 01/02/2023 đến ngày 14/10/2024 số tiền là 9.078.904 đồng)* và chị T phải trả lãi phát sinh từ ngày 15/10/2024 cho đến khi khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng H chi nhánh T2 theo hợp đồng cho vay số TD58300012, ngày 28/02/2022.

Ông Lê Văn D đại diện của Ngân hàng H chi nhánh T2 đồng ý nhận số tiền gốc và tiền lãi suất mà chị Thạch Thị T đã tự nguyện trả nêu trên.

- Về thời hạn trả tiền gốc và tiền lãi suất: Ông Lê Văn D đại diện của Ngân hàng H chi nhánh T2 và chị Thạch Thị T tự nguyện thỏa thuận do Chi cục thi hành án dân sự huyện Cầu Ngang giải quyết theo Luật thi hành án dân sự.

- Về lãi suất chậm trả: Ông Lê Văn D đại diện của Ngân hàng H chi nhánh T2 tự nguyện thỏa thuận kể từ ngày 15/10/2024 chị Thạch Thị T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho vay số TD58300012, ngày 28/02/2022 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay trong từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Chị Thạch Thị T thuộc diện người dân tộc thiểu số sống ở ấp có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn nộp tiền án phí và được Thẩm phán chấp nhận. Căn cứ vào điểm đ khoản 01 Điều 12, Điều 14, 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Chị Thạch Thị T được miễn nộp tiền án phí.

+ Ngân hàng H chi nhánh T2 không phải chịu án phí. Hoàn trả cho Ngân hàng H chi nhánh T2 3.878.260 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0011336, ngày 18 tháng 9 năm 2024 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Cầu Ngang thu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Viện kiểm sát huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Tranh